TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **96**/2020/HSST
Ngày 27/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn;

  Bà Trương Thị Thìn;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng P (Tên gọi khác: P Nhí), sinh năm 1996, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 94/5, tổ 22, khu phố 4, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đức Th, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Võ Thị T, sinh năm 1966; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Chưa có vợ, bị cáo khai có 01 con chung sinh năm 2019 với chị Hương (không rõ năm sinh, địa chỉ); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ ngày 13/9/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh số 427 ngày 18/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa - Bị cáo có mặt.

Người bị hại: **Ông Nguyễn Quý**, sinh năm 1970 - vắng mặt.

Nơi cư trú: 46/1, khu phố 5, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/5/2018, sau khi uống rượu, P và anh Nguyễn Công Sang rủ nhau ra quán ăn tối. Khi anh Sang dùng xe môtô chở anh P chạy đến đoạn đường trước số nhà 69A/5, khu phố 4, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì gặp nhóm bạn là Nguyễn An Phước, Trần Tấn Phát và Võ Quốc Chí đang ngồi uống nước tại quán vỉa hè thì được anh Phước mời cùng vào uống cà phê.

Khi P đang nói chuyện với nhóm anh Phước thì có 01 thanh niên không rõ lai lịch từ quán karaoke bên phía đối diện đi qua hỏi P có nhặt được điện thoại của mình không. P tức giận về việc người nam thanh niên nghi ngờ mình trộm cắp điện thoại nên nói lại "Mày nói khác gì bảo tao ăn cắp điện thoại của mày" đồng thời chạy qua đường để gặp người thanh niên này. Khi P chạy đến giữa đường, do không quan sát nên đụng vào xe mô tô do anh Nguyễn Minh Hoàng (sinh năm 2001) điều khiển chở bố ruột là ông Nguyễn Quý (sinh năm 1970, ngụ tại 46/1, khu phố 5, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) lưu thông đúng phần đường, làm xe mô tô cùng anh Hoàng, ông Quý và P ngã xuống đường nhưng không ai bị thương tích.

Trong lúc anh Hoàng đang ngã nằm trên đường đi thì P liền đứng dậy dùng chân đá 01 cái trúng vào mặt anh Hoàng. Thấy con bị đánh nên ông Quý xông đến xô xát và dùng tay đánh nhau với P. Trong lúc ông Quý và P đánh nhau, P rút từ trong túi quần 01 dao gấp cán nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 07cm, mũi nhọn đâm 01 nhát trúng ngực trái ông Quý. Cùng lúc này, anh Phước và mọi người chạy đến can ngăn nên P bỏ đi. Ông Quý bị thương tiếp tục điều khiêrn xe mô tô chở anh Hoàng về đến nhà tại phường Tân Hoà thì bất tỉnh được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Thống Nhất cấp cứu và điều trị.

Sau khi gây án, P bỏ trốn. Đến ngày 13/9/2019, P bị bắt theo Quyết định truy nã.

Quá trình điều tra, P khai nhận hành vị phạm tội như trên.

❖ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0534/TgT/2018 ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai, kết luận ông Nguyễn Quý bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực gây nên vết thương thất phải đã phẫu thuật điều trị chưa có biến chứng. Tỷ lệ: 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

- Vết thương thấu ngực gây thủng màng tim đã phẫu thuật điều trị kết quả tốt. Tỷ lệ 15% (Mười lăm phần trăm).

- Vết thương mũi ức kích thước 1,5x0,2cm. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên tại thời điểm giám định là 45% (Bốn mươi lăm phần trăm).

3. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

❖ **Vật chứng vụ án**:

- 01 (một) dao gấp, cán nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 07cm, mũi nhọn là công cụ P sử dụng đâm ông Quý thương tích. Sau khi gây án, P vứt mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- 01 (một) USB chứa đựng nội dung ghi hình ảnh P đánh nhau với ông Nguyễn Quý vào ngày 26/5/2018 tại khu phố 4, phương Tân Hòa, thành phố Biên Hòa do Công an thành phố Biên Hòa trích xuất từ mục lưu trữ camera an ninh khu phố 4, phường Tân Hòa - kèm theo hồ sơ vụ án.

❖ **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Qúy không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích.

❖ Tại Bản Cáo trạng số 75/CT-VKSBH ngày 20 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy đinh tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết tăng nặng: không có;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo P mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

❖ Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ.

Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 21 giờ ngày 26/5/2018, tại đoạn đường trước số nhà 69A/5, khu phố 4, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, trong lúc P chạy băng qua đường không quan sát nên va chạm với xe môtô do anh Nguyễn Minh Hoàng điều khiển chở ông Nguyễn Quý (bố anh Hoàng) dẫn đến cả ba người cùng té xuống đường. P dùng chân đá vào mặt anh Hoàng (không gây thương tích). Ông Quý bênh vực anh Hoàng và xô xát với P thì bị P dùng 01 dao lưỡi dài khoảng 07cm, mũi nhọn đâm 01 nhát trúng ngực trái của ông Quý. Hậu quả ông Quý bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 45%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo P về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cái. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính công đồ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quý không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/9/2019.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái